TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2020/HS - ST
Ngày 13 - 3 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lại Ngọc Hà và bà Vũ Hồng Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Quân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Mạnh Tiến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2020/QĐXXST-HS ngày 27/02/2020 đối với bị cáo:

Dương Quốc T - Tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/8/1983 tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Tổ 9, khu 2B, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn X**,** sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1956; vợ Nguyễn Thị Thanh Ng (ly hôn); chưa có con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 14/4/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 04/10/2009 chấp hành xong hình phạt tù. Tháng 11/2008 chấp hành xong phần thi hành án dân sự.

Bị cáo bị bắt ngày 25/12/2019, hiện tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Phương A, sinh năm 1993; địa chỉ: Tổ 8, khu 5, phường Y, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Ông Vũ Tiến G, sinh năm 1952; địa chỉ: Tổ 10, khu 4, phường Tr, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

(Những người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 25/12/2019 tại khu vực tổ 11, khu 3, phường H2, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Dương Quốc T có hành vi tàng trữ trái phép 0,216 gam (Không phẩy hai trăm mười sáu gam) Methamphetamine, với mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số: 1084/GĐMT ngày 29/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật thu giữ của Dương Quốc T là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,216 gam (Không phẩy hai trăm mười sáu gam).

Tại cơ quan điều tra (CQĐT) và tại phiên tòa, bị cáo Dương Quốc T khai nhận: Bị cáo nghiện ma túy Heroine từ năm 2003 nhưng thỉnh thoảng vẫn sử dụng ma túy đá. Khoảng 10 giờ ngày 25/12/2019, bị cáo đi đến khu vực cổng Nhà máy bia H3 mua của người bạn quen biết khi đi cai nghiện tên T2 (không biết lai lịch, địa chỉ) 500.000 đồng ma túy đá. Bị cáo cầm ma túy trên tay phải rồi đón taxi đến khu vực thuộc tổ 11, khu 3, phường H2, thành phố Hạ Long, xuống xe đang tìm nơi để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ vật chứng. Bị cáo T thấy Viện kiểm sát truy tố, Tòa án xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội, không oan.

Những người làm chứng là anh Nguyễn Phương A và ông Vũ Tiến G vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại CQĐT có lời khai thể hiện: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 25/12/2019, anh Phương A và ông G được nhìn thấy Công an kiểm tra, thu giữ của một người đàn ông khai tên là Dương Quốc T 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. T khai đó là ma túy đá, tàng trữ để sử dụng.

Tại bản cáo trạng số: 62/CT-VKSHL ngày 13/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long truy tố Dương Quốc T tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên trình bày luận tội, đưa ra các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Dương Quốc T từ 15 tháng đến 18 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T vào ngày 25/12/2019, T chỉ biết tên là T2, ngoài ra không có thông tin nào khác nên quá trình điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét xử phạt mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Dương Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, khẳng định việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; kết luận giám định số 1084/GĐMT ngày 29/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; bản luận tội Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa. Với các chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 25/12/2019 tại khu vực tổ 11, khu 3, phường H2, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Dương Quốc T có hành vi tàng trữ trái phép ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,216 gam (Không phẩy hai trăm mười sáu gam), với mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, không những gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương mà còn tiếp tay cho những đường dây mua bán ma túy và làm gia tăng các loại tội phạm khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự (TNHS), hiểu được tác hại của ma túy nhưng không có ý thức chấp hành pháp luật nên đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi đó đã thỏa mãn dấu hiệu và đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" mà tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Nội dung luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị xét xử đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy: Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, đã từng bị kết án tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy đã được xóa án tích nhưng vẫn không từ bỏ được việc sử dụng ma túy. Về tình tiết tăng nặng: Không; Về tình tiết giảm nhẹ: Tại CQĐT và phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật mà cải tạo, giáo dục thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ TNHS, HĐXX buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định, nhằm giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; đồng thời góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, hiện không còn công việc, thu nhập nên không áp dụng.

[6] Về vật chứng: Lượng ma túy 0,16 gam ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Quốc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Dương Quốc T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 25 tháng 12 năm 2019.

Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,16 gam (Không phẩy mười sáu gam) ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 1084/GĐMT ngày 29/12/2019. Tình trạng vật chứng được thi hành theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 136/BB-THA ngày 05/3/2020 giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long.

Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Dương Quốc T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TP. Hạ Long;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- CQĐT; Cơ quan THA hình sự; Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THA dân sự TP. Hạ Long;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trọng Hiệp